



/// SP[®]
SINO Plastic

ỐNG LUỒN DÂY ĐIỆN PVC MÀU



Thông tin cảnh báo an toàn:

- Việc lắp đặt phải do người có chuyên môn về điện thực hiện.

Hướng dẫn sử dụng:

- Sử dụng đúng thông số kỹ thuật in trên bao bì hoặc sản phẩm.

Hướng dẫn bảo quản:

- Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo.



Products Catalogue

ĐẶC ĐIỂM ỐNG NHỰA CÁCH ĐIỆN SP

1. ĐỘ CHỊU LỰC CAO: Chịu được 750N, do vậy ống gắn trong tường, bê tông không bị nén vỡ. Nếu sử dụng ở ngoài trời ống có chất phụ gia chống các tia tử ngoại làm lão hoá ống - Độ bền sử dụng lâu dài.

2. CHỐNG AXÍT: Ống có thể chống axit ăn mòn, chống ẩm, không hoen gỉ. Các khớp nối dùng keo dán dính với nhau làm cho ống có thể chống ngấm nước, ống không bị các loại axit ăn mòn và các axit vô cơ huỷ hoại do những phản ứng hoá học. Vì vậy ống nhựa có thể được sử dụng trong mọi môi trường.

3. CHỐNG MỐI MỌT: Trong thành phần cấu tạo của ống có hoá chất đặc hiệu trừ mối mọt, vì vậy ống không có mùi vị hấp dẫn các côn trùng, không bị côn trùng cắn phá. Do vậy có thể sử dụng yên tâm khi treo trên trần nhà.

4. CHỐNG CHÁY: Khi ống bị đốt cháy chỉ trong một thời gian rất ngắn ống sẽ tự tắt, do vậy có thể đề phòng cháy lan sang các bộ phận khác và ống nhựa SP này cũng sẽ chống được ngọn lửa cháy lan dọc theo ống.

5. CÁCH ĐIỆN: Đề phòng việc chập điện bất trắc ống nhựa SP chịu được điện áp cao không bị xuyên thủng, đảm bảo an toàn cho các thiết bị bên trong.

6. ỐNG ĐƯỢC SẢN XUẤT VỚI 6 MÀU THEO TÍNH NĂNG SỬ DỤNG:

Hệ chiếu sáng: **MÀU TRẮNG**

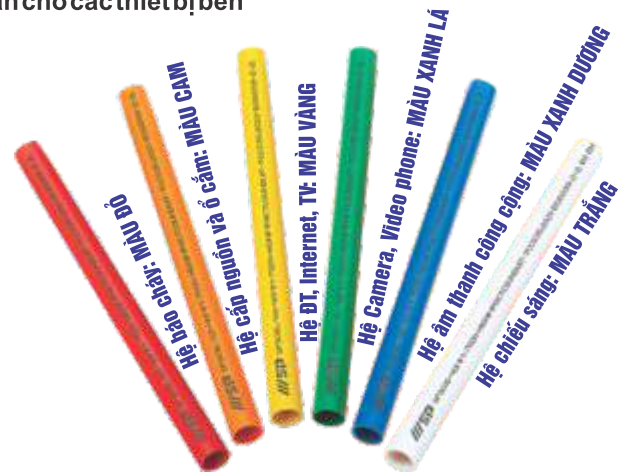
Hệ cấp nguồn và ổ cắm: **MÀU CAM**

Hệ báo cháy: **MÀU ĐỎ**

Hệ ĐT, Internet, TV: **MÀU VÀNG**

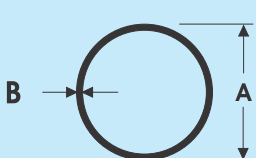
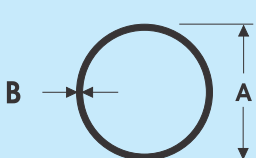
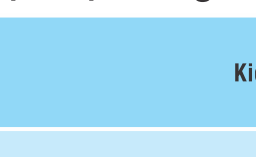
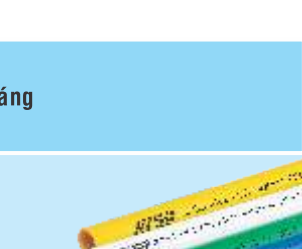
Hệ Camera, Video phone: **MÀU XANH LÁ**

Hệ âm thanh công cộng: **MÀU XANH DƯƠNG**

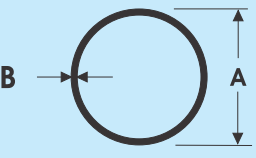
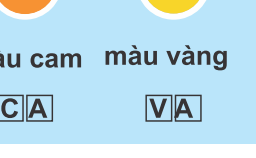
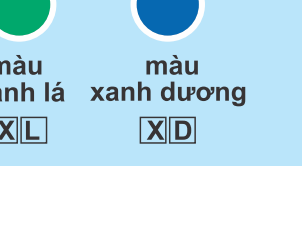


MÃ HÀNG VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Ống luồn tròn màu (độ dài 2.92m, 4m, 5m) - Loại nhẹ / trung / nặng

Mã số	Lực nén (N)	Kích thước (mm)		Kiểu dáng
		Đường kính ngoài (A)	Bề dày ống (B)	
SP9016L/□□	320N	16	1.20	 
SP9020L/□□	320N	20	1.40	
SP9025L/□□	320N	25	1.50	
SP9032L/□□	320N	32	1.86	
SP9040L/□□	320N	40	2.10	
SP9050L/□□	320N	50	2.40	
SP9016/□□	750N	16	1.40	 
SP9020/□□	750N	20	1.60	
SP9025/□□	750N	25	1.80	
SP9032/□□	750N	32	2.10	
SP9040/□□	750N	40	2.30	
SP9050/□□	750N	50	2.60	
SP9063/□□	750N	63	3.00	 
SP9016H/□□	1250N	16	1.70	
SP9020H/□□	1250N	20	2.00	
SP9025H/□□	1250N	25	2.00	
SP9032H/□□	1250N	32	2.50	
SP9040H/□□	1250N	40	2.80	
SP9050H/□□	1250N	50	3.10	

Ống luồn tròn màu (độ dài 2.92m, 4m, 5m) - Loại nhẹ / trung

Mã số	Lực nén (N)	Kích thước (mm)		Kiểu dáng
		Đường kính ngoài (A)	Bề dày ống (B)	
SP9016LS/□□	320N	16	1.10	 
SP9020LS/□□	320N	20	1.30	
SP9025LS/□□	320N	25	1.30	
SP9032LS/□□	320N	32	1.60	
SP9016MS/□□	750N	16	1.30	
SP9020MS/□□	750N	20	1.50	
SP9025MS/□□	750N	25	1.70	 
SP9032MS/□□	750N	32	1.90	

Ống có 6 màu
ứng với 6 mã số
để chọn lựa



Ví dụ: Ống Ø16 màu đỏ mã là **SP9016L/DO**

Để đặt loại ống trắng có vạch màu
quý khách thêm chữ **V** trước mã màu

Ví dụ: Ống Ø16 vạch màu đỏ mã là **SP9016L/VDO**



Ống có
vạch màu

Ống màu



///SP[®]
SINO Plastic

www.sino.com.vn

For more detail please contact
Liên hệ tại



Code # CTL/ODSP -06-22